

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 18/2019/HS-ST

Ngày: 31 – 5 -2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Lạc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Sơn Thanh Huyền.

Ông: Nguyễn Văn Móm Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trúc – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Hữu T- sinh năm: 1987 tại huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B (chết) và bà Phạm Thị K; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22/02/2018, bị Công an xã T xử phạt 1.500.000đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị bắt do truy nã và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2019 cho đến nay.

- Bị hại:

1/ Anh Mạch Thanh T – sinh năm: 1970 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh Hồ Văn T – sinh năm: 1975 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Anh Nguyễn Văn P- sinh năm: 1970 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà Phạm Thị K – sinh năm: 1954 (có mặt)

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 14/3/2018, Phạm Hữu T đi bộ đến nhà của ông Nguyễn Ngọc C để uống rượu. Trong tiệc rượu có ông C, anh Phan Văn B, chị Phan Thị Đ, ông Nguyễn Văn N và anh Mạch Thanh T. T uống rượu được một lúc thì ra ngoài đi vệ sinh, T nhìn thấy xe mô tô 51F9 – 1337 của anh Mạch Thanh T đang dựng trên đường lộ liên ấp cấp nhà ông C, trên xe vẫn còn chìa khóa. T nảy sinh ý định trộm xe mô tô 51F9 – 1337. T tiếp tục quay lại uống rượu chờ mọi người uống rượu say sẽ lấy xe. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T thấy mọi người uống rượu say và không để ý, T đi đến mở khóa và điều khiển xe mô tô 51F9 – 1337 về hướng chợ xã T. T điều khiển xe mô tô 51F9 – 1337 trên Quốc lộ 53 về hướng Trà Vinh. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 3, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long thì va chạm với bà Tạ Ngọc A đang điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều phía trước. T sợ bị phát hiện xe mô tô là xe lấy trộm nên bỏ xe lại hiện trường và bỏ trốn.

Ngoài ra, Phạm Hữu T còn khai nhận: Vào giữa năm 2017, T lấy trộm 01 bình ắc quy 100 Ampe của anh Hồ Văn T và lấy trộm chiếc xuống gổ của anh Nguyễn Văn P.

Theo biên bản và kết luận giám định tài sản số 14/TTTHS ngày 28/03/2018 của hội đồng giám định tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm, kết luận tài sản bị trộm cắp là xe mô tô 51F9 – 1337 có giá trị thành tiền 2.100.000 đồng.

Theo biên bản và kết luận giám định tài sản số 14/TTTHS ngày 26/02/2019 của hội đồng giám định tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vũng Liêm, kết luận tài sản bị trộm cắp 01 bình ắc quy 100 Ampe có giá trị thành tiền 960.000 đồng và 01 chiếc xuống gổ có giá trị thành tiền 909.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKSHVL ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố bị cáo Phạm Hữu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí hình sự: Đề nghị buộc bị cáo nộp án phí 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Phạm Hữu T: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

Bị cáo Phạm Hữu T không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Hữu T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời trình bày và khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo Phạm Hữu T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mục đích để có tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên xét xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Tự nguyện sửa chữa, bồi thường, khắc phục hậu quả; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Mạch Thanh T đã nhận tiền bồi thường là 2.000.000đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại anh T và anh P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà K không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 2.000.000đồng đã thay bị cáo bồi thường cho anh T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Phạm Hữu T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T: 01 (một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/02/2019.

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Mạch Thanh T đã nhận tiền do bị cáo bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại anh Hồ Văn T và anh Nguyễn Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Phạm Thị K không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bồi thường cho anh T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Hữu T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Cao Văn Lạc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA